TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN P** **TỈNH GIA LAI**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 03/2023/HNGĐ-ST
Ngày 16/01/2023
"Ly hôn"

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN P

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông **Võ Văn Quảng**

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Trương Công Chự

2. Ông Nguyễn Ngọc Bình

- Thư ký phiên tòa: Ông **Đỗ Quang Huy** – Thư ký Tòa án nhân dân huyện P, tỉnh Gia Lai.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện P, tỉnh Gia Lai tham gia phiên toà: Bà Mai Thị Bích Ngọc - Kiểm sát viên.

Ngày 16 tháng 01 năm 2023, tại trụ sở Toà án nhân dân huyện P, tỉnh Gia Lai xét xử sơ thẩm công khai vụ án dân sự thụ lý số 261/2022/TLST-HNGĐ ngày 04/10/2022 về việc "Ly hôn" theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 261/2022/QĐXXST-HNGĐ ngày 15 tháng 12 năm 2022 giữa các đương sự:

Nguyên đơn: Chị Ngô Thị Thúy H, sinh năm 1998
Địa chỉ: Thôn 1, xã T, huyện P, tỉnh Gia Lai
Bị đơn: Anh Nguyễn Văn T, sinh năm 1995
Địa chỉ: Thôn 1, xã T, huyện P, tỉnh Gia Lai.
Nguyên đơn, bị đơn vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Trong Đơn khởi kiện, Bản tự khai, Biên bản về kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ nguyên đơn là chị Ngô Thị Thúy H trình bày:

Chị Ngô Thị Thúy H và anh Nguyễn Văn T qua tìm hiểu tự nguyện và đi đến hôn nhân, có đăng ký kết hôn tại Uỷ ban nhân dân xã T, huyện P vào ngày 12/01/2022. Thời gian đầu chung sống hạnh phúc, nhưng sau đó thì phát sinh mâu thuẫn, tình cảm vợ chồng rạn nứt. Nguyên nhân do anh T ham chơi, không

quan tâm đến gia đình vợ con. Vợ chồng đã sống ly thân từ tháng 3 năm 2022 đến nay. Nhận thấy tình cảm không còn, chị H làm đơn khởi kiện đến Tòa án yêu cầu ly hôn với anh T. Chị H không yêu cầu hòa giải đoàn tụ.

Về con chung: Chị H và anh T không có con chung.

Về T sản chung và nợ chung: Chị H không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Sau khi Tòa án thụ lý vụ án, Toà án đã thực hiện việc tống đạt đầy đủ các văn bản tố tụng để triệu tập bị đơn anh Nguyễn Văn T đến làm việc, nhưng anh T không có mặt theo nội dung triệu tập của Tòa án. Anh T cũng không gửi văn bản trình bày ý kiến của mình về các yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn.

Tại phiên toà, nguyên đơn là chị H vắng mặt. Tại đơn xin xét xử vắng mặt, chị H giữ nguyên yêu cầu ly hôn với anh Nguyễn Văn T không yêu cầu giải quyết về T sản chung và nợ chung.

Tại phiên toà, bị đơn là anh Nguyễn Văn T đã được triệu tập hợp lệ lần 2 vắng mặt.:

Ý kiến của Viện kiểm sát:

- Về việc tuân theo pháp luật của cơ quan tiến hành tố tụng và người tiến hành tố tụng: Đảm bảo theo quy định của pháp luật.

- Việc chấp hành pháp luật tố tụng của người tham gia tố tụng: Nguyên đơn chấp hành đúng quy định của pháp luật. Bị đơn không chấp hành đúng.

- Những yêu cầu, kiến nghị để khắc phục vi phạm về tố tụng: Không.

- Về nội dung đề nghị căn cứ khoản 1 Điều 28; khoản 1 Điều 35; khoản 1 Điều 39; khoản 4 Điều 147; khoản 1, 3 Điều 228 Bộ luật Tố tụng dân sự; các điều 51, 56 của Luật hôn nhân và gia đình. Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Uỷ ban thường vụ Quốc hội

+ Về hôn nhân: Chấp nhận yêu cầu ly hôn của chị Ngô Thị Thúy H đối với anh Nguyễn Văn T.

+ Về án phí: Buộc nguyên đơn phải chịu án phí dân sự sơ thẩm về yêu cầu ly hôn.

Các tài liệu, chứng cứ trong vụ án gồm có:

Giấy chứng nhận kết hôn; Bản sao căn cước công dân; Bản sao giấy khai sinh; Bản sao giấy xác nhận thông tin cư trú. Đơn yêu cầu không hòa giải đoàn tụ. Bản tự khai của nguyên đơn, biên bản xác minh.

NHẬN ĐỊNH CỦA TOÀ ÁN:

Sau khi nghiên cứu các chứng cứ, các tài liệu có tại hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên toà, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về tố tụng: Chị Ngô Thị Thúy H yêu cầu Toà án giải quyết việc ly hôn với anh Nguyễn Văn T. Đơn khởi kiện của chị H phù hợp quy định tại Điều 189 Bộ luật Tố tụng dân sự. Anh Nguyễn Văn T hiện cư trú tại Thôn 1, xã T,

huyện P, tỉnh Gia Lai, nên Tòa án nhân dân huyện P, tỉnh Gia Lai thụ lý giải quyết là đúng thẩm quyền theo quy định tại khoản 1 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35; điểm a khoản 1 Điều 39 Bộ luật Tố tụng dân sự.

Nguyên đơn chị Ngô Thị Thúy H và bị đơn anh Nguyễn Văn T đã được Toà án tống đạt hợp lệ quyết định đưa vụ án ra xét xử, chị Ngô Thị Thúy H đơn đề nghị Toà án xét xử vắng mặt, anh T vắng mặt lần hai do vậy toà án nhân dân huyện P xét xử vắng mặt nguyên đơn và bị đơn theo khoản 1, khoản 3 Điều 228 Bộ luật tố tụng dân sự.

[2] Xét yêu cầu ly hôn của nguyên đơn

Chị Ngô Thị Thúy H và anh Nguyễn Văn T có đăng ký kết hôn tại Uỷ ban nhân dân xã Thăng Hưng vào ngày 12/01/2022, anh T và chị H kết hôn trên cơ sở hoàn toàn tự nguyện, không trái pháp luật và có đăng ký kết hôn nên đây là hôn nhân hợp pháp. Sau khi kết hôn, anh T và chị H chung sống hạnh phúc một thời gian thì anh T và chị H phát sinh mâu thuẫn. Từ tháng 3 năm 2022 anh T và chị H đã sống ly thân. Trong quá trình giải quyết vụ án thì Tòa án đã nhiều lần tiến hành thủ tục tống đạt các văn bản tố tụng cho bị đơn để hòa giải cho các đương sự về đoàn tụ, xây dựng gia đình hạnh phúc. Tuy nhiên, anh T đã không đến Tòa án để tiến hành hòa giải. Xét thấy tình trạng hôn nhân của anh T và chị H là trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích của hôn nhân không đạt được nên chấp nhận yêu cầu xin ly hôn của chị Ngô Thị Thúy H.

[3] Về con chung: Chị Ngô Thị Thúy H và anh Nguyễn Văn T không có con chung.

[4] Về T sản chung và nghĩa vụ chung: Các đương sự không yêu cầu Tòa án giải quyết về việc chia T sản chung và nghĩa vụ thanh toán chung nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[5] Về án phí: Chị Ngô Thị Thúy H phải chịu 300.000 đồng *(Ba trăm nghìn đồng)* tiền án phí dân sự sơ thẩm về việc ly hôn

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào khoản 1 Điều 28; khoản 1 Điều 35; khoản 1 Điều 39; Khoản 4 Điều 147; Điều 195; Điều 220; khoản 1, 3 Điều 228; Điều 266 và Điều 273 của Bộ luật tố tụng dân sự.

Căn cứ các Điều 51, 53, 56 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ Điều 27 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Uỷ ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

Tuyên xử: Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của chị Ngô Thị Thúy H.

1. Về quan hệ hôn nhân: Chị Ngô Thị Thúy H được ly hôn với anh Nguyễn Văn T.

2. Về án phí:

Buộc chị Ngô Thị Thúy H phải chịu án phí dân sự sơ thẩm về việc ly hôn là 300.000 đồng *(Ba trăm nghìn đồng)* án phí dân sự sơ thẩm được khấu trừ vào số tiền 300.000 đồng *(ba trăm nghìn đồng)* đã nộp tạm ứng trước đây theo Biên lai thu tạm ứng phí, lệ phí toà án số 0004688 ngày 04 tháng 10 năm 2022 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện P, tỉnh Gia Lai. Chị Ngô Thị Thúy H đã nộp đủ án phí dân sự sơ thẩm.

4. Anh Nguyễn Văn T và chị Ngô Thị Thúy H có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc ngày bản án được niêm yết để yêu cầu xét xử phúc thẩm.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Gia Lai;
- VKSND huyện P;
- Chi cục THADS huyện P;
- Các đương sự;
- UBND xã T;
- Lưu hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ

Võ Văn Quảng